

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẬP  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 25 tháng 6 năm 2020  
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ**

***-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán* – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

*Các hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Ngọc Thường.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Hà.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Cấn Trường Trung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Mạnh Hùng**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị Thúy Q, sinh năm 1994. Có đơn xin xử vắng mặt.

Trú quán: Khu Đình, xã Phúc Khánh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

**- Bị đơn:** Anh Phùng Công Đ - Sinh năm 1992. Vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Khu Tân Thành 2, xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn Chị Hoàng Thị Thúy Q trình bày: Chị và Anh Phùng Công Đ tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 11 tháng 01 năm 2019, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt, nên thường xuyên cãi chửi nhau, thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, anh chị đã khắc phục nhiều lần và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ để ổn định cuộc sống.

Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Đ không đến tòa án, Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương để tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật cho anh Đ nhưng anh Đ không có mặt.

Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Q trình bày vợ chồng đều không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng

xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử. Căn cứ khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, Khoản 1, 3 điều 228, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

Xử cho Chị Hoàng Thị Thúy Q được ly hôn anh Phùng Công Đ.

Về con chung và các mối quan hệ khác : Tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Chị Q phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho Chị Q, anh Đ để hòa giải nhưng anh Đ cố tình vắng mặt. Tòa án đã tiến hành làm việc với khu hành chính nơi Chị Q, anh Đ sinh sống và làm việc với gia đình anh Đ thì được khu và gia đình anh Đ cho biết Chị Q, anh Đ có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, thường xuyên do ghen tuông, Chị Q đã nhiều lần bỏ đi. Anh chị đã cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 10 năm 2019 đến nay. Hiện tại anh Đ không có mặt tại địa phương, anh mới đi làm ăn ở Quảng Ninh, thỉnh thoảng mới về. Anh Đ có biết việc Chị Q xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn nhưng anh không về được do bận đi làm ăn. Nay Chị Q xin ly hôn anh Đ đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thúy Q và Anh Phùng Công Đ tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 11 tháng 01 năm 2019, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt, nên thường xuyên cãi chửi nhau, thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, anh chị đã khắc phục nhiều lần và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ để ổn định cuộc sống.

Qua xác minh tại địa phương và làm việc với gia đình anh Đ thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng như Chị Q trình bày là đúng, chứng tỏ tình cảm vợ chồng Chị Q và anh Đ không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Xét thấy: Việc Chị Q xin ly hôn anh Đ là tự nguyện, có căn cứ, đúng với thực tế và phù hợp với quy định của luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận.

Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh Đ cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết tiếp vụ án. Như vậy anh Đ đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định của pháp luật.

Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Q trình bày không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Đ vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này anh Đ có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Q phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, Khoản 1, 3 điều 228, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Thúy Q được ly hôn Anh Phùng Công Đ .

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thúy Q phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận Chị Q đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A A/2018/ 0001320 ngày 07/ 02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Q đã nộp đủ án phí.

Báo cho Chị Hoàng Thị Thúy Q và Anh Phùng Công Đ vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Ngọc Lập: Yên Lập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Mẫu**